ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM YANG Số: 79/KH-UBND	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc *Nam Yang, ngày 07 tháng 9 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Phát triển nông nghiệp bền vững gắn với ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 07/09/2022 của UBND huyện Đak Đoa về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 11 tháng 07 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Đak Đoa về việc Phát triển nông nghiệp bền vững gắn với úng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Uỷ ban nhân dân xã Nam Yang xây dựng Kế hoạch phát triển nông nghiệp bền vững gắn với ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Nam Yang, nội dung cụ thể như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Để xây dựng nền nông nghiệp của xã phát triển toàn diện, ổn định, bền vững theo xu hướng phát triển nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái của cả nước và phù hợp với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp mà huyện đã đề ra. Trong đó, tập trung đẩy mạnh việc ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, tạo động lực cho sự chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển nền kinh tế nông nghiệp theo hướng hiện đại và xây dựng nông thôn mới thịnh vượng, văn minh. Đây chính là mục tiêu phấn đấu và cũng là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị trong giai đoạn 2021 - 2025, định hưởng đến năm 2030 của toàn xã.

2. Yêu cầu

- Uỷ Ban Nhân dân xã Nam Yang xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nội dung cơ bản của Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; gắn với nội dung của Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và thường xuyên chỉ đạo việc tổ chức thực hiện, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

- Trong tổ chức thực hiện cần chú trọng gắn với các Kế hoạch của UBND huyện đã ban hành để thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn xã. Kế hoạch số 95-KH/HU, ngày 29/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 20/01/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI *về đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển*

nông nghiệp, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo và du lịch đến năm 2030; Kế hoạch số 117-KH/HU, ngày 24/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp về Cuộc vận động "Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào dân tộc thiên và để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững"* và các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện có liên quan, các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát động; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 07/09/2022 của UBND huyện Đak Đoa về việc *triển khai thực hiện Kế hoạch số 121-KH/HU ngày 11 tháng 07 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Đak Đoa về việc Phát triển nông nghiệp bền vững gắn với ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.*

- Xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện, đảm bảo tính khoa học, rõ lộ trình, rõ nhiệm vụ, giải pháp và quy rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân; nghiêm túc đưa vào đánh giá từng năm.

II- CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Phấn đấu đến năm 2025

- Đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến làm và chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ và cơ giới hóa vào sản xuất, đạt tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng ngành nông nghiệp bình quân 9,8%/năm; tốc độ tăng giá trị gia tăng công nghiệp chế biến nông sản đạt trên 8,0%/năm.

Khuyến khích đầu tư, mở rộng các nông trang, nông trại, trang trại ứng dụng công nghệ cao, cùng các hình thức hợp tác và liên kết trong sản xuất, thu mua, chế biến nông sản, dễ tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, nâng tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt hoặc tương đương đạt trên 25%, tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt trên 20%.

- Diện tích nhóm đất nông nghiệp sản xuất hữu cơ đạt khoảng 1,5-2% trên tổngdiện tích nhóm đất nông nghiệp.

- Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, trong đó: duy trì, tái cấu trúc hợp tác xã hiện có và hình thành các hợp tác mới; thu nhập của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020.

- Tăng nhanh tỷ lệ sử dụng giống mới, giống chất lượng cao, thích ứng với biếnđổi khí hậu, để hầu hết các loại giống cây trồng, vật nuôi mới đều cho năng suất, chấtlượng và sức đề kháng tốt hơn các loại giống cũ từ 10%-15%.

- Định hướng xây dựng vùng nguyên liệu sản xuất tập trung, phù hợp với điều kiện tự nhiên và phát triển các loại giống cây trồng, vật nuôi, nhằm tạo ra đột phá mới

về năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần nâng tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng ngành nông nghiệp đạt bình quân 9,8%/năm.

*** Định hướng đến năm 2030**

Tập trung thực hiện hoàn thành Đề án tái cơ cấu nền nông nghiệp của huyện trên địa bàn xã, tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, nâng tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng ngành nông nghiệp đạt bình quân 10-11%/năm. Sản phẩm hàng hóa nông nghiệp qua chế biến đạt trên 80%; giá trị kinh tế trên cùng một đơn vị diện tích tăng gấp 1.5 lần so với năm 2025. Tỷ lệ hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả đạt trên 90; các chủ thể kinh tế là doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất đạt trên 50%.

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ứng dụng khoa học - công nghệ trong phát triển nông nghiệp, hiện đại hóa nông thôn

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầnglớp nhân dân hiểu rõ về việc ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ trong pháttriển nông nghiệp, hiện đại hóa nông thôn và tạo lớp người nông dân năng động, sáng tạo là yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của xã trong giai đoạn hiệnnay, nhằm tiến kịp xu thế phát triển tất yếu chung của cả huyện, tỉnh và cả nước thời kỳ cáchmạng công nghiệp lần thứ tư.

- Ở cấp thôn cần đa dạng hóa công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức, gần với công tác vận động tới từng hộ dân về việc đưa các tiến bộ khoa học - công nghệ vào từng công đoạn trong sản xuất nông nghiệp, làm cho người nông dân thực sự hiểu rõ những lợi ích thiết thực mà họ có được từ việc ứng dụng đó; đồng thời, động viên, khuyến khích người nông dân thể hiện rõ sự năng động, sáng tạo ngay trên mảnh đất của chính mình để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường bền vững; góp phần từng bước tạo ra lực lượng nông dân thông minh, phù hợp với thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nội dung và các biện pháp tuyên truyền luôn gắn kết, lồng ghép với việc triển khai các Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt chú trọng lồng ghép với Cuộc vận động *“Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trung đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lê thoát nghèo bền vững”* và các phong trào, cuộc vận động trong các đoàn thể ở địa phương.

2. Ứng dụng khoa học - công nghệ, hình thành vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh công nghệ cao.

- Để thuận lợi cho việc chuyển giao ứng dụng khoa học-công nghệ và phát tiến nông nghiệp bên vùng, cần nhanh chóng cụ thể hóa Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp xã, xác định rõ tiềm năng, lợi thế của từng địa bàn trong đó đặc biệt chú trọng đến lựa chọn các loại giống cây trồng, với nuôi để quy hoạch các vùng chuyên canh, thu hút đầu tư, mở rộng liên doanh, liên kết và hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã; thúc đẩy quá trình chuyển đổi hình thức canh tác lạc hậu, kém hiệu quả của các hộ nông dân trên địa bàn xã.

- Chú trọng phương thức sản xuất theo hướng nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa, phương pháp tưới nước tiết kiệm, sử dụng các loại phân bón hữu cơ và thuốc bảo vệ thực vật thân thiện với môi trường. Trước mắt, cần tập trung vào các địa bàn đang có sự đầu tư và chuyển đổi hiệu quả đối với các loại cây trồng, vật nuôi có lợi thế, như Chuyên canh cây cà phê theo mô hình 4C, chuyên canh hồ tiêu hữu cơ, gắn với việc phát triển các vùng chuyên canh cây ăn quả, chuyên canh rau, các trang trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao ở các địa phương đã được triển khai hiệu quả trong những năm qua, nhằm tạo ra tầm nhìn, hướng đi mới cho người nông dân.

- Hàng năm, Cán bộ chuyên môn liên quan cần quan tâm rà soát các nhu cầu về triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ của xã để trình HĐND huyện phân bổ ngân sách; đồng thời, chủ động việc lồng ghép với các Chương trình mục tiêu Quốc gia và thu hút các nhà đầu tư liên doanh, liên kết với nông dân thông qua các hình thức tổ chức sản xuất - kinh doanh để tạo nguồn lực đảm bảo cho triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng lộ trình và các chỉ tiêu phấn đấu trên.

- Các cơ quan chuyên môn cần chủ động nghiên cứu để làm tốt công tác tham mưu giúp việc trong hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, nhất là việc lựa chọn các tiến bộ khoa học - công nghệ nào cho phù hợp với thực trạng, tiềm năng và trình độ tiếp thu ứng dụng của nông dân trong xã để khi đưa vào thực hiện phát huy được hiệu quả. Chú trọng việc thường xuyên khảo sát thực tế, giúp UBND xã tiến hành sơ kết, tổng kết việc chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ sao cho ngày càng hiệu quả và phù hợp với người nông dân hơn. Chủ động đề xuất việc bố trí nguồn lực và sự phối kết hợp đồng bộ trong triển khai thực hiện nhằm tạo ra các sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao, góp phần tích cực trong việc nâng cao đời sống. thu nhập của người nông dân và xây dựng nông thôn mới.

- Quan tâm đầu tư và vận động các nguồn lực để đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, đáp ứng các yêu cầu cần thiết về điện, nước, đường giao thông... tại các vùng sản xuất nông nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và được quy hoạch pháttriển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến đầu tư thực hiện các dự án. Trong giai đoạn 2021 - 2025, phấn đấu xây dựng một

số vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở các khu vực có tiềm năng, lợi thế.

3. Phát triển, mở rộng các cơ sở nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn xã

- Tích cực hỗ trợ xây dựng các cơ sở sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phấn đấu đến năm 2025, có các cơ sở nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và có nhiều doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác là những mô hình điển hình để các địa phương, người sản xuất học tập kinh nghiệm, nhân rộng trong sản xuất; dự kiến toàn xã có khoảng 3 cơ sở nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó: trồng trọt 2 cơ sở, chăn nuôi 01 cơ sở.

- Chỉ đạo triển khai việc nghiên cứu, tuyển chọn, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, quy trình công nghệ mới vào sản xuất và chế biến, bảo quân sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản. Các công nghệ cao được lựa chọn ứng dụng phải nằm trong Danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định và đảm bảo tính tiên tiến, có hàm lượng khoa học công nghệ cao, phù hợp với năng lực của doanh nghiệp, thích ứng tốt với biến đổi khí hậu. Cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

+ Lĩnh vực trồng trọt: Ứng dụng thành quả công nghệ lai tạo giống kết hợp công nghệ sinh học phân tử để trồng trọt các giống cây trồng mới có đặc tính ưu việt *(năng suất cao, chấtlượng tốt, có khả năng chống chịu bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu)*; trồng cây trong nhà màng, nhà lưới có hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động: áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước, kết hợp dinh dưỡng trong canh tác cây trồng có hệ thống điều khiển tự động hoặc bán tự động; công nghệ canh tác không dùng đất, ứng dụng công nghệ cảm biến, công nghệ thông tin để điều khiển tự động, điều khiển từ xa quả trình sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản….

+ Lĩnh vực chăn nuôi: Ứng dụng chuyển giao thành quả khoa học công nghệ cao trong lai tạo giống, thụ tinh nhân tạo, cây truyền phôi, hợp tử, phân biệt giới tính, cho sinh sản đồng loạt, công nghệ chăn nuôi tiết kiệm nước, tái sử dụng nước, châu nuôi tuần hoàn công nghệ tự động hóa trong chế biến và cung cấp thức ăn, nước uống; công nghệ sinh học xử lýphế phụ phẩm chăn nuôi; công nghệ tự động hóa trong giết mổ, chế biến, bảo quản sản phẩm chăn nuôi.

4. Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực bằng nhiều hình thức

- Chú trọng liên kết, hợp tác với các Viện nghiên cứu, trường đại học tổ chức các hội nghị, hội thao chuyên đề nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về phát triển nông nghiệp bền vững, hiện đại hóa nông thôn và xây dựng lớp người nông dân mới, nông dân thông minh.

- Tập trung đào tạo tại chỗ, nhất là tăng cường các lớp đào tạo, tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho người nông dân, phấn đấu đến cuối năm 2025 có

khoảng 50% số lao động trong lĩnh vực nông nghiệp được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật về nông nghiệp và ngành nghề hỗ trợ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời, bằng nhiều hình thức tích cực thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và cán bộ chuyên ngành về nông, lâm, thủy sản về địa phương làm việc, dẫn dắt việc chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ cho nông dân.

- Liên kết với các địa phương trong và ngoài huyện để trao đổi kinh nghiệm, liên kết phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và tổ chức các đoàn đi học tập kinh nghiệm trong việc nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao khoa học công nghệ, nhất là về lĩnh vực công nghệ sinh học và bảo quan, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Hỗ trợ các doanh nghiệp, các hợp tác xã, tổ hợp tác và các mô hình liên kết sản xuất và các nông hội

- Căn cứ vào các dự án đã được huyện, tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo dùng quy định để các doanh nghiệp triển khai, thực hiện hình thành và phát triển các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn.

- Các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, các hợp tác xã, nông hội, tổ hợp tác, tổ liên kết hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục pháp lý, thu hút nguồn lao động, mở rộng thành viên tại chỗ tham gia và giúp các doanhnghiệp, cùng các hợp tác xã, nông hội, tổ hợp tác, tổ liên kết tiếp cận việc ứng dụng các thành tựu công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh, cũng như quảng bá, giới thiệu, xây dựng nhãn mác, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm..

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã; đồng thời, làm tốt dự báo những biến động của thị trường để các chủ thể sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã điều chỉnh cơ cấu sản xuất, kinh doanh phù hợp, nhằm đảm bảo lợi íchcủa các chủ thể.

- Các cơ quan chuyên môn của xã cần phối hợp chặt chẽ, hướng dẫn và hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, các hợp tác xã, tổ hợp tác; tổ liên kết, hộ nông dân về xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường; thông tin cho các chủ thể về hội chợ giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện và tham gia các triển lãm, hội chợ trong và ngoài tính để thuận lợi cho việc tìm kiếm đối tác và tiêu thụ sản phẩm.

6. Về thực hiện đúng đủ cơ chế, chính sách của Nhà nước và của tỉnh, huyện

- Trong quá trình triển khai thực hiện. các công chức chuyên môn tham mưu thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách của Nhà nước và của tỉnh, huyện về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, các chính sách hỗ trợ hợp tác xã, hỗ trợ chuyển giao khoa học - kỹ thuật, sản phẩm OCOP và các quy định có liên quan khác của Nhân nước. Kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập để kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ. Đồng thời, chú trọng lồng ghép với các nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia, các dự án liên quan đến đầu tư phát triển năng nghiệp, nông thôn và nông dân, kể cả vận động các nguồn xã hội hóa…

- Tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND huyện về việc Phát triển nông nghiệp bền vững gắn với úng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, cùng các chế độ, chính sách hỗ trợ cụ thể.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Địa chính – Xây dựng:

- Chủ trì tham mưu chương trình, kế hoạch hàng năm; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy thực hiện Kế hoạch; đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

- Tham mưu việc chỉ đạo triển khai, thực hiện Kế hoạchvà xử lý công việc thường xuyên liên quan.

- Tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện kế hoạch.

- Theo dõi, báo cáo về sự phối hợp giữa Uỷ ban MTTQ và các Đoàn thể xã, 04 thôn và các tổ chức có liên quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp định kỳ, hoặc đột xuất liên quan đến triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu, hỗ trợ Hợp tác xã, Doanh nghiệp, các chủ thể OCOP…đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, khoa học công nghệ, phát triển thị trường nông lâm thủy sản; tăng cường thông tin, dự báo thị trường để định hướng sản xuất trên địa bàn phù hợp với nhu cầu và xu hướng tiêu dùng; đẩy mạnh công tác chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Tham mưu UBND xã đề xuất UBND huyện hàng năm ưu tiên bố trí vốn khoa học công nghệ từ ngân sách nhà nước cho ngành nông nghiệp thực hiện nội dung Đề án.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan kiểm tra, kiểm soát hàng hóa, chống gian lận thương mại; nghiên cứu, triển khai các chính sách nhằm thúc đẩy phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, lưu thông và tiêu thụ nông lâm thủy sản.

2. Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu đề xuất các lớp đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp theo hướng ưu tiên nâng cao chất lượng nghề, đào tạo chuyển đổi nghề gắn với triển khai Đề án và phù hợp với thị trường lao động.

3. Công chức Tài chính – Kế toán xã:

- Tham mưu nguồn kinh phí giai đoạn, hàng năm đảm bảo triển khai thựchiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai lồng ghép có hiệu quả các Chương trình, Dự án trên địa bàn thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Rà soát, đề xuất các giải pháp thu hút vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước triển khai Kế hoạch.

4. Công chức Văn hóa và Thông tin:

- Tham mưu đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền chủ trương, chính sách nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ các cấp, các ngành và nhân dân góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch trên các phương tiện đại chúng, thông tin rộng rãi trên loa đài, đài truyền thanh xã; treo băng rôn, khẩu hiệu, pano tuyên truyền theo quy định; ghi hình, đưa tin về các chương trình, dự án trên địa bàn xã.

Nơi nhận:
- UBND huyện (b/c);
- Th/trực Đảng ủy xã(b/c);
- Th/trực HĐND xã(b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Công chức chuyên UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

UBND XÃ NAM YANG H. ĐAK ĐOA T. GIA LAI

Nguyễn Vũ Hoàng Yên